

Bản án số: 61/2024/HS-PT
Ngày 14 tháng 5 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thuận Lợi

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Ngọc Linh và ông Lâm Thuận Tùng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Văn Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Lê Mai Huyền - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 86/2024/TLPT-HS ngày 03 tháng 4 năm 2024. Đối với bị cáo **Võ Văn C**, do có kháng cáo của bị cáo **Võ Văn C**, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2023/HS-ST ngày 22 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang.

Bị cáo kháng cáo: **Võ Văn C**, sinh ngày 09/4/1968, tại **huyện C, tỉnh An Giang**; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: **khóm V, thị trấn V, huyện C, tỉnh An Giang**; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Phật giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Võ Văn L** và bà **Đỗ Thị H**; vợ là **Nguyễn Thị L1** và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông **Huỳnh Văn Đ**, sinh năm 1933; địa chỉ: **Khóm V, thị trấn V, huyện C, tỉnh An Giang** (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 09/4/2023, sau khi uống rượu, **Võ Văn C** đi bộ đến quán giải khát của ông **Lê Văn C1** (ngụ cùng khóm) thì gặp ông **Huỳnh Văn Đ** và ông **Lê Văn T** đang ngồi uống cà phê, bị cáo **C** nói “Ông **Đ**, ông lớn tuổi quá mà ông chưa chết hả”, ông **Đ** trả lời “Tao lớn tuổi mà tao không chết, còn cha mày nhỏ tuổi hơn tao mà cha mày chết rồi”. Tức giận, **C** xông đến dùng tay phải đánh trúng vào cạnh hàm của ông **Đ**; bị đánh ông **Đ** đứng dậy bỏ đi về. Chứng đuổi theo dùng chân đạp vào đầu gối chân phải làm ông **Đ** té ngã, hai tay chống xuống mặt đường làm tay trái bị gãy kín 1/3 dưới xương quay thì được ông **T** và

Trần Văn K can ngăn. Ông Đ được gia đình đưa đến Bệnh viện đa khoa trung tâm tỉnh A điều trị đến ngày 14/4/2023 xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định số: 413/KLTTCT-TTPY ngày 07/6/2023, Trung tâm Pháp y tỉnh A kết luận đối với Huỳnh Văn Đ như sau:

- Sung vùng cằm - ngực - bụng - đùi phải - gối phải: Không tồn tại, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 00 % (không phần trăm).

- Chấn thương cẳng tay trái: gãy kín 1/3 dưới xương quay trái, kiểu toàn, trục lệch, hạn chế sấp - ngửa cẳng tay trái, hạn chế vận động khớp cổ tay Galeazzi, có trật khớp quay trụ dưới, đã được nắn chỉnh phục hồi không hoàn toàn. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Huỳnh Văn Đ là 16% (mười sáu phần trăm).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2023/HS-ST ngày 22/02/2024, Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Võ Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Văn C 01 năm 06 tháng tù. Ngoài ra còn xử lý vật chứng, tính án phí, tuyên quyền kháng cáo và quyền yêu cầu thi hành án theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/02/2024, bị cáo Võ Văn C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Văn C vẫn khai nhận như đã khai tại Cơ quan điều tra, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo do bản thân hiện bị bệnh, hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm: do bị cáo kháng cáo nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ mới, đồng thời cấp sơ thẩm cũng đã xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất; do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt; các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức:

- Đơn kháng cáo của bị cáo C làm trong thời hạn luật định, đơn hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét và giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung: Quá trình xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, bị cáo **Võ Văn C** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan, đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ ngày 09/4/2023, sau khi uống rượu, bị cáo **C** đã có hành vi dùng tay phải đánh trúng vào cạnh hàm của ông **D** và dùng chân đạp trúng vào đầu gối chân phải làm ông **D** té ngã, hai tay chống xuống mặt đường. Hậu quả, ông **D** bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 16%. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo **C** về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, làm quần chúng nhân dân lên án và bất bình.

[5] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi được thực hiện với lỗi cố ý. Trong vụ án này, giữa bị hại với bị cáo không có mâu thuẫn nghiêm trọng, chỉ vì những câu nói qua lại trong giao tiếp xã hội thông thường nhưng do đã có sử dụng rượu nên bị cáo đã có hành vi dùng tay, chân đánh ông **D** là người già, gây thương tích 16%. Hành vi nêu trên của bị cáo thuộc trường hợp “phạm tội đối với người già yếu”, đây là tình tiết định khung tăng nặng theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội để xử phạt bị cáo **C** 01 năm 06 tháng tù là dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Thế nên, việc bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo nhưng không đưa ra được các tình tiết giảm nhẹ mới nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét. Điều này cũng đồng nghĩa với đề nghị không chấp nhận nội dung kháng cáo, giữ nguyên hình phạt tù theo bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí:

- Yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo **Võ Văn C**; giữ

nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2024/HS-ST ngày 22 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang đối với bị cáo **Võ Văn C**.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Võ Văn C** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Bị cáo **Võ Văn C 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam bị cáo chấp hành hình phạt.

2. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo **Võ Văn C** phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Tòa án nhân dân huyện C;
- Công an nhân dân huyện C;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh An Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ vụ án; Toà Hình sự; HCTP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thuận Lợi

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Tấn Tài

Hoàng Ngọc Linh

Nguyễn Thuận Lợi